

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA SINH - MÔI TRƯỜNG

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT
ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ I

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1: Nguyễn Thị Sương

Học hàm, học vị:

Địa chỉ liên hệ: Trường đại học Vinh, số 182 Lê Duẩn, Trường Thi, Thành phố Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: sđt: 0969760387, email: nguyen.suong16194@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

Giảng viên 2: Nguyễn Ngọc Hiền

Học hàm, học vị: Tiến Sĩ

Địa chỉ liên hệ: Trường đại học Vinh, số 182 Lê Duẩn, Trường Thi, Thành phố Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: sđt: 0913598796, email: hiennn@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Dinh dưỡng, Nội khoa

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên học phần (tiếng Việt): Điều dưỡng cơ sở 1 (tiếng Anh): Facility Nursing 1
- Mã số học phần: NUR30007
- Thuộc CTĐT ngành: Điều Dưỡng
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Kiến thức khác
- Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn
- Số tín chỉ: 4 + Số tiết lý thuyết: 30 + Số tiết thảo luận/bài tập: 0 + Số tiết thực hành: 30 + Số tiết tự học: 120
- Điều kiện đăng ký học: + Học phần tiên quyết: + Học phần học trước:
Mã số HP: Mã số HP:
- Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể: + Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80% + Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1). + Tham gia đầy đủ các bài thực hành.
- Bộ môn phụ trách học phần: Hóa dược và Phân tích kiểm nghiệm – Điều Dưỡng

2. Mô tả học phần:

Điều dưỡng cơ sở I là môn thuộc khối kiến thức cơ sở của ngành Điều Dưỡng là nền tảng cũng như là tiền đề để sinh viên hiểu được những kiến thức và kỹ năng cần thiết để học các môn chuyên ngành. Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức lịch sử về ngành Điều Dưỡng, một số học thuyết, vai trò, chức năng của người điều dưỡng, các nhu cầu cơ bản của con người liên quan đến điều dưỡng, các quy trình chăm sóc cơ bản, nguyên tắc, kỹ thuật dùng thuốc và vận chuyển bệnh nhân bằng các phương tiện khác nhau, đồng thời sinh viên có thể tự rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm; làm quen với kỹ năng làm việc trong phòng thí nghiệm; phát triển tư duy logic và phân biện đồng thời vận dụng các kiến thức vào chăm sóc người bệnh trong các cơ sở y tế

3. Mục tiêu học phần:

Môn học này giúp cho sinh viên hiểu được những kiến thức tổng quát về lịch sử ngành Điều Dưỡng, vai trò, nhiệm vụ, chức năng và một số học thuyết cơ bản của điều dưỡng, hiểu được các nhu cầu cơ bản của con người liên quan đến người điều dưỡng, thành thạo được các kỹ năng dùng thuốc cho bệnh nhân qua đường uống và tiêm truyền, vận chuyển bệnh nhân bằng cáng và xe lăn. Học phần giúp sinh viên biết cách thực hành thành thạo các thao tác, kỹ thuật cơ bản trong phòng thí nghiệm, giúp sinh viên làm quen với các hoạt động làm việc nhóm đồng thời vận dụng các kiến thức vào chăm sóc người bệnh trong các cơ sở y tế

4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

(Thống nhất ký hiệu các CĐR học phần là: CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1,...)

CLO1.1: *Hiểu được các kiến thức cơ sở ngành để thực hiện chăm sóc bệnh nhân (PLO1.3.1)*

CLO2.1: *Thành thạo các quy trình trong chăm sóc điều dưỡng (PLO2.1.1)*

CLO2.2: *Thể hiện đức tính kiên trì, tháo vát và có trách nhiệm khi thực hiện giải quyết các vấn đề trong chăm sóc bệnh nhân (PLO2.2.3)*

CLO3.1: *Kỹ năng tổ chức và phát triển làm việc nhóm hiệu quả (PLO3.1.3)*

CLO4.1: *Hiểu được các kỹ năng chăm sóc người bệnh trong các cơ sở y tế (PLO4.1.2)*

CLO4.2: *Vận dụng các kiến thức đã học vào công tác chăm sóc người bệnh trong các bối cảnh xã hội (PLO4.3.2)*

4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo					
	PLO1.3	PLO2.1	PLO2.2	PLO3.1	PLO4.1	PLO4.3
	1.3.1	2.1.1	2.2.3	3.1.3	4.1.2	4.3.2
CLO1.1	0,1					
CLO2.1		0,1				
CLO2.2			0,1			
CLO3.1				0,15		

CLO4.1					0,1	
CLO4.2						0,1

4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần (CLO)	TĐNL CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	3.0	Hiểu được các kiến thức cơ sở ngành để thực hiện chăm sóc bệnh nhân	Thuyết trình	Tự luận
CLO2.1	2.5	Thành thạo các quy trình trong chăm sóc điều dưỡng	Hướng dẫn thực hành	Bảng kiểm
CLO2.2	3.0	Thể hiện đức tính kiên trì, tháo vát và có trách nhiệm khi thực hiện giải quyết các vấn đề trong chăm sóc bệnh nhân	Thảo luận	Phỏng vấn
CLO3.1	3.0	Kỹ năng tổ chức và phát triển làm việc nhóm hiệu quả	Thảo luận	Phỏng vấn
CLO4.1	3.0	Hiểu được các kỹ năng chăm sóc người bệnh trong các cơ sở y tế	Thảo luận	Phỏng vấn
CLO4.2	2.5	Vận dụng các kiến thức đã học vào công tác chăm sóc người bệnh trong các bối cảnh xã hội	Thảo luận	Phỏng vấn

5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

5.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ cho bài đánh giá	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên					30%
A1.1	- Chuyên cần - Ý thức thái độ học tập	- Rubric 1	CLO1.1 CLO2.2 CLO3.1	30% 30% 40%	15%
A1.2	- Bài tập cá nhân/Bài tập nhóm SV nộp báo cáo qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ	- Đáp án	CLO1.1 CLO2.2 CLO3.1	40% 40% 20%	15%
A2. Đánh giá giữa kỳ					20%
A2.1	- Bài thi trắc nghiệm; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án	CLO1.1 CLO2.2	60% 40%	
A3. Đánh giá cuối kỳ					50%
A3.1 (Lý thuyết)	- Thi viết; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án	CLO1.1 CLO4.1 CLO4.2	40% 30% 30%	25%

A3.2 (Thực hành)	- Kiểm tra kỹ năng thực hành tại PTN <i>Ghi chú: Giảng viên dạy thực hành đánh giá và lưu hồ sơ</i>	- Rubric 2	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO4.1 CLO4.2	10% 20% 20% 10% 20% 20%	25%
Điểm tổng kết: A1*30% + A2*20% + A3 * 50%					

5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Rubric 1: Đánh giá bài A1.1

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Trọng số
	A (8.5-10)	B (7.0-8.4)	C (5.5-6.9)	D (4.0-5.4)	F (0-3.9)	
Tham gia lớp học	Đi học đầy đủ số buổi theo yêu cầu	Vắng học ~7% so với quy định	Vắng học ~14% so với quy định	Vắng học ~20% so với quy định	Vắng học quá 20% số giờ theo quy định	50%
Vào lớp học đúng giờ	Luôn đi học đúng giờ	Vào lớp muộn 1-2 buổi (quá 15 phút)	Vào lớp muộn 3-4 buổi	Vào lớp muộn 5-6 buổi	Vào lớp muộn >6 buổi	20%
Tham gia các hoạt động trên lớp (bài tập tại lớp, thảo luận nhóm, phát biểu, trình bày báo cáo,...)	Tích cực tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu ($\geq N$) (N được tính 100% hoạt động)	Thường xuyên tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~75%N hoạt động)	Có tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~50%N hoạt động)	Ít tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~25%N hoạt động)	Không tham gia các hoạt động trên lớp	15%
Thực hiện nhiệm vụ tự học (bài tập ở nhà,...)	- Làm đầy đủ 100% bài tập cá nhân (ví dụ 2 bài) - Nộp bài tập đúng hạn	- Làm đầy đủ 100% bài tập cá nhân (ví dụ 2 bài) - Nộp bài tập không đúng hạn	- Làm được 50% bài tập cá nhân (ví dụ 1 bài) - Nộp bài tập đúng hạn	- Làm được 50% bài tập cá nhân (ví dụ 1 bài) - Nộp bài tập không đúng hạn	Không nộp bài tập cá nhân trên hệ thống; lấy bài của người khác nộp (<i>qua các câu hỏi của GV</i>)	15%

Rubric 2: Đánh giá kỹ năng thực hành tại PTN (A3.2):

CĐR	Kém (0-4)	Trung bình (5-6)	Khá (7-8)	Giỏi (9-10)	Điểm tối đa
CLO1.1 <i>Hiểu được các kiến thức cơ sở ngành để thực hiện chăm sóc bệnh nhân</i>	Không hiểu các kiến thức cơ sở ngành trong chăm sóc bệnh nhân	Hiểu được ít các kiến thức cơ sở ngành	Hiểu sơ lược các kiến thức cơ sở ngành	Hiểu rõ các kiến thức cơ sở ngành trong chăm sóc bệnh nhân	1
CLO2.1 <i>Có khả năng làm thành thạo các quy trình trong chăm sóc điều dưỡng</i>	Không thực hiện được kỹ năng thực hành và sử dụng dụng cụ, trang thiết bị	Thực hiện chưa vững kỹ năng và sử dụng dụng cụ, trang thiết bị	Thực hiện cơ bản quá trình thực hành và sử dụng dụng cụ, trang thiết bị để giải quyết vấn đề	Thực hiện tốt quá trình thực hành và sử dụng dụng cụ, trang thiết bị để giải quyết vấn đề	2
CLO3.1 <i>Thể hiện đức tính kiên trì, tháo vát và có trách nhiệm khi thực hiện giải quyết các vấn đề</i>	Không kiên trì và ý thức trách nhiệm kém trong giải quyết vấn đề	Tính kiên trì và ý thức trách nhiệm chưa cao trong giải quyết vấn đề	Có tình kiên trì và trách nhiệm nhưng còn thiếu sót	Thể hiện đức tính kiên trì và ý thức trách nhiệm cao trong giải quyết vấn đề	2
CLO3.2 <i>Tổ chức, hoạt động và phát triển nhóm hiệu quả</i>	Rất ít tham gia hoạt động và góp ý kiến cùng nhóm	Ít tham gia hoạt động và góp ý kiến cùng nhóm	Tham gia hoạt động và có đóng góp ý kiến cùng nhóm	Tham gia tích cực hoạt động và có nhiều ý kiến xây dựng cùng nhóm	1
CLO4.1 <i>Hiểu được các kỹ năng chăm sóc người bệnh trong các cơ sở y tế</i>	Không nắm được ứng dụng của kỹ thuật chăm sóc trong các cơ sở y tế	Nắm được một ít ứng dụng của kỹ thuật chăm sóc trong các cơ sở y tế	Nắm được cơ bản ứng dụng của kỹ thuật chăm sóc trong các cơ sở y tế	Hiểu đầy đủ ứng dụng của kỹ thuật chăm sóc trong các cơ sở y tế	2
CLO4.2 <i>Vận dụng các kiến thức đã học vào công tác chăm sóc người bệnh trong</i>	Không tham gia, đóng góp ý kiến vào công tác chăm sóc	Tham gia, đóng góp ý kiến vào công tác chăm sóc, nhưng còn nhiều thiếu sót	Tham gia, đóng góp ý kiến vào công tác chăm sóc nhưng chưa đầy đủ	Tham gia, đóng góp ý kiến nhiệt tình vào công tác chăm sóc	2

<i>các bối cảnh xã hội</i>					
Tổng					10

6. Tài liệu học tập

6.1. Giáo trình:

[1] Trần Thị Thuận, *giáo trình điều dưỡng cơ bản 1,2*, nhà xuất bản y học Hà Nội, 2007

[2] Đỗ Đình Xuân, Trần Thị Thuận, *giáo trình hướng dẫn thực hành 55 kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tập 1,2*, nhà xuất bản giáo dục Việt Nam, 2010

6.2. Tài liệu tham khảo:

[3] Đỗ Đình Xuân, *giáo trình điều dưỡng cơ bản 1,2*, nhà xuất bản Y học, 2012

7. Kế hoạch dạy học

Lý thuyết:

Tuần, số tiết	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Yêu cầu SV chuẩn bị	CĐR học phần	Bài đánh giá
1(2)	Giới thiệu lịch sử ngành điều dưỡng 1. Sơ lược lịch sử về ngành điều dưỡng thế giới 2. Sơ lược lịch sử về ngành điều dưỡng Việt Nam 3. Sự ra đời và phát triển của hội điều dưỡng	Lý thuyết: 2 tiết Hoạt động: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự học:</i> giáo viên giao bài tự học cho sinh viên	Đọc bài 1 của giáo trình [1]	-CLO1.1 -CLO2.2 -CLO3.1	- A1.1 - A2.1 - A3.1
2(2)	Y đức và nghĩa vụ người điều dưỡng 1. Khái niệm về đạo đức 2. Quy định về 12 điều y đức 3. Yêu cầu và phẩm chất cá nhân người điều dưỡng a. Phẩm chất đạo đức b. Phẩm chất mỹ học c. Phẩm chất trí tuệ 4. Nghĩa vụ nghề nghiệp của người điều dưỡng a. Điều dưỡng với người bệnh b. Điều dưỡng với nghề nghiệp c. Điều dưỡng với đồng nghiệp	Lý thuyết: 2 tiết Hoạt động 1: kiểm tra kiến thức tự học tuần 1 Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự học:</i> giáo viên giao bài tự học cho sinh viên	Đọc bài 2 của giáo trình [1]	-CLO1.1 -CLO2.2 -CLO3.1	- A1.1 - A2.1 - A3.1
3(2)	Hồ sơ người bệnh 1. Tầm quan trọng của hồ sơ người bệnh và cách ghi chép 2. Quy định chung 3. Các thành phần của hồ sơ người bệnh a. Phần hành chính b. Phần chuyên môn	Lý thuyết: 2 tiết Hoạt động 1: kiểm tra kiến thức tự học tuần 2 Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu	Đọc bài 9 của giáo trình [1]	-CLO1.1 -CLO2.2 -CLO3.1	- A1.1 - A2.1 - A3.1

	<p>4. Quy định về sự ghi chép phiếu chăm sóc</p> <p>5. Bảo quản hồ sơ người bệnh</p> <p>6. Quy chế lưu trữ hồ sơ bệnh án</p>	<p>hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><i>Tự học:</i> giáo viên giao bài tự học cho sinh viên</p>			
4(2)	<p>Học thuyết điều dưỡng</p> <p>1.Mối tương quan của điều dưỡng trong lĩnh vực thực hành</p> <p>2.Học thuyết điều dưỡng</p> <p>3.Các mô hình học thuyết điều dưỡng thường ứng dụng trong thực hành điều dưỡng</p> <p>4.Hội điều dưỡng Canada đưa ra các tiêu chuẩn thực hành điều dưỡng</p> <p>5.Các tiêu chuẩn thực hành điều dưỡng lâm sàng của hội điều dưỡng Hoa Kỳ</p> <p>6.Các vai trò, chức năng nhiệm vụ của người điều dưỡng</p>	<p>Lý thuyết: 2 tiết</p> <p>Hoạt động 1: kiểm tra kiến thức tự học tuần 3</p> <p>Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><i>Tự học:</i> giáo viên giao bài tự học cho sinh viên</p>	Đọc bài 4 của giáo trình [1]	-CLO1.1 -CLO2.2 -CLO3.1	- A1.1 - A2.1 - A3.1
5(2)	<p>Nhu cầu cơ bản của con người và sự liên quan đến điều dưỡng</p> <p>1.Khái niệm</p> <p>2.Nhu cầu của con người</p> <p>3.Sự liên quan giữa nhu cầu và nguyên tắc điều dưỡng</p> <p>4.Nhu cầu cơ bản của người bệnh và chăm sóc theo Virginia Henderson</p> <p>a.Thành phần chăm sóc cơ bản gồm 14 yếu tố</p> <p>b.Đáp ứng nhu cầu cơ bản trong vấn đề chăm sóc người bệnh</p> <p>5.Kết luận:</p>	<p>Lý thuyết: 2 tiết</p> <p>Hoạt động 1: kiểm tra kiến thức tự học tuần 4</p> <p>Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><i>Tự học:</i> giáo viên giao bài tự học cho sinh viên</p>	Đọc bài 18 của giáo trình [1]	-CLO1.1 -CLO2.2 -CLO3.1	- A1.1 - A2.1 - A3.1
6(2)	<p>Quy trình điều dưỡng:</p> <p>1. Khái niệm về quy trình chăm sóc</p> <p>a.Định nghĩa</p> <p>bNguồn gốc của quy trình chăm sóc</p> <p>2.Ý nghĩa và mục đích quy trình điều dưỡng</p> <p>3.Quy trình chăm sóc điều dưỡng</p> <p>a.Nhận định người bệnh</p> <p>b.Lập kế hoạch chăm sóc</p> <p>c.Thực hiện chăm sóc</p> <p>d.Đánh giá</p>	<p>Lý thuyết: 4 tiết</p> <p>Hoạt động 1: kiểm tra kiến thức tự học tuần 5</p> <p>Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p>Hoạt động 3: cho sv thảo luận về lập kế hoạch chăm sóc</p> <p><i>Tự học:</i> giáo viên giao bài tự học cho sinh viên</p>	Đọc bài 6 của giáo trình [1]	-CLO1.1 -CLO2.2 -CLO3.1	- A1.1 - A2.1 - A3.1

7,8,9 (5)	Dấu hiệu sinh tồn và chăm sóc: 1. Đại cương 2. Mục đích 3. Chỉ định 4. Hướng dẫn thực hiện kỹ năng a. Theo dõi thân nhiệt b. Theo dõi mạch c. Theo dõi nhịp thở d. Theo dõi huyết áp e. Đánh giá đau f. Cách lấy dấu sinh hiệu	Lý thuyết 4 tiết Hoạt động 1: kiểm tra kiến thức tự học tuần 6,7 Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời Hoạt động 3: cho sv thảo luận về cách lấy dấu sinh hiệu <i>Tự học:</i> giáo viên giao bài tự học cho sinh viên	Đọc bài 17 của giáo trình [1]	-CLO1.1 -CLO2.2 -CLO3.1	-A1.2 -A3.1
10(2)	Nguyên tắc dùng thuốc và đưa thuốc vào cơ thể 1. Đại cương 2. Những yêu cầu cần thiết khi dùng thuốc 3. Các yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc 4. Các phương pháp dùng thuốc 5. Nội dung hộp thuốc cấp cứu chống sốc phản vệ 6. Phác đồ cấp cứu chống sốc phản vệ 7. Tiêu chuẩn xác định mũi tiêm an toàn 8. Nhóm thuốc dễ gây dị ứng cần theo dõi sát khi tiêm 9. Quy trình điều dưỡng	Lý thuyết 2 tiết Hoạt động 1: kiểm tra kiến thức tự học tuần 8,9 Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự học:</i> giáo viên giao bài tự học cho sinh viên	Đọc bài 64 của giáo trình [2]	-CLO1.1 -CLO2.2 -CLO3.1	-A1.2 -A3.1
11(2)	Kỹ thuật dùng thuốc theo đường uống 1. Mục đích 2. Chỉ định 3. Nhận định người bệnh 4. Chuẩn bị người bệnh 5. Dụng cụ 6. Dọn dẹp dụng cụ 7. Ghi hồ sơ 8. Những điểm cần lưu ý	Lý thuyết 2 tiết Hoạt động 1: kiểm tra kiến thức tự học tuần 10 Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự học:</i> giáo viên giao bài tự học cho sinh viên	Đọc bài 65 của giáo trình [2]	-CLO1.1 -CLO2.2 -CLO3.1	-A1.2 -A3.1

12(3)	Kỹ thuật dùng thuốc theo đường tiêm 1. Mục đích 2. Chỉ định 3. Nhận định người bệnh 4. Chuẩn bị người bệnh 5. kỹ thuật tiêm trong da, tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch 5. Dụng cụ 6. Dọn dẹp dụng cụ 7. Ghi hồ sơ 8. Những điểm cần lưu ý	Lý thuyết 2 tiết Hoạt động 1: kiểm tra kiến thức tự học tuần 11 Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự học:</i> giáo viên giao bài tự học cho sinh viên	Đọc bài 66 của giáo trình [2]	-CLO1.1 -CLO2.2 -CLO3.1	-A1.2 -A3.1
13(2)	Chăm sóc người bệnh có truyền dịch 1. Mục tiêu 2. Chỉ định 3. Nhận định người bệnh 4. Các tai biến xảy ra khi truyền dịch 5. Những điều cần lưu ý khi dùng thuốc qua lòng mạch 6. Các tai nạn cho nhân viên y tế khi dùng thuốc qua lòng mạch 7. Những điểm cần lưu ý 8. Công thức tính thời gian chảy của dịch truyền	Lý thuyết 2 tiết Hoạt động 1: kiểm tra kiến thức tự học tuần 12 Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự học:</i> giáo viên giao bài tự học cho sinh viên	Đọc bài 68 của giáo trình [2]	-CLO1.1 -CLO2.2 -CLO3.1	-A1.2 -A3.1
13(2)	Chăm sóc người bệnh truyền máu 1. Mục đích 2. Chỉ định 3. Nguyên tắc khi truyền máu 4. Những tai biến khi truyền máu 5. Quy trình chăm sóc 6. Ghi hồ sơ 7. Những điều cần lưu ý	Lý thuyết 2 tiết Hoạt động 1: kiểm tra kiến thức tự học tuần 12 Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự học:</i> giáo viên giao bài tự học cho sinh viên	Đọc bài 69 của giáo trình [2]	-CLO1.1 -CLO2.2 -CLO3.1	-A1.2 -A3.1
14(2)	Kỹ thuật cho bệnh nhân ăn qua đường miệng và ống sonde 1. Mục đích 2. Chỉ định 3. Nhận định người bệnh 4. Dụng cụ 5. Kỹ thuật tiến hành 6. Dọn dẹp dụng cụ 7. Ghi hồ sơ 8. Những điểm cần lưu ý	Lý thuyết 2 tiết Hoạt động 1: kiểm tra kiến thức tự học tuần 13 Hoạt động 2: Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời	Đọc bài 36,38 của giáo trình [2]	-CLO1.1 -CLO2.1 -CLO3.1	-A1.2 -A3.1

		Tự học: giáo viên giao bài tự học cho sinh viên			

Thực hành:

BÀI 5tiết/tuần	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Yêu cầu SV chuẩn bị	CDR học phần	Bài đánh giá
1	Kỹ thuật chăm sóc hằng ngày và vệ sinh cho người bệnh	Giảng viên thao tác mẫu, xem video, sinh viên thực hành và giám sát lẫn nhau	Đọc trước bài thực hành	- CLO2.1 - CLO2.2 - CLO3.1 - CLO4.1 - CLO4.3	-A1.1 -A3.2
2	Kỹ thuật chuẩn bị giường bệnh, thay vải trải giường, dụng cụ và NB cho thầy thuốc khám bệnh	Giảng viên thao tác mẫu, xem video, sinh viên thực hành và giám sát lẫn nhau	Đọc trước bài thực hành	- CLO2.1 - CLO2.2 - CLO3.1 - CLO4.1 - CLO4.3	-A1.1 -A3.2
3	Thực hành kỹ thuật rửa tay, mặc áo, đi găng	Giảng viên thao tác mẫu, xem video, sinh viên thực hành và giám sát lẫn nhau	Đọc trước bài thực hành	- CLO2.1 - CLO2.2 - CLO3.1 - CLO4.1 - CLO4.3	-A1.1 -A3.2
4	Thực hành kỹ thuật đo dấu hiệu sinh tồn - Thực hành kỹ thuật đo nhiệt độ: nách bằng nhiệt kế - Thực hiện kỹ thuật đếm, đánh giá nhịp thở và định hướng xử trí - Thực hành kỹ thuật đếm, đánh giá mạch và định hướng xử trí - Thực hành kỹ thuật đo, đánh giá huyết áp và định hướng xử trí	Giảng viên thao tác mẫu, xem video, sinh viên thực hành và giám sát lẫn nhau	Đọc trước bài thực hành	- CLO2.1 - CLO2.2 - CLO3.1 - CLO4.1 - CLO4.3	-A1.1 -A3.2
5	Thực hành kỹ thuật cho người bệnh dùng thuốc bằng đường uống và tiêm trong da	Giảng viên thao tác mẫu, xem video, sinh viên thực hành và giám sát lẫn nhau	Đọc trước bài thực hành	- CLO2.1 - CLO2.2 - CLO3.1 - CLO4.1 - CLO4.3	-A1.1 -A3.2
6	Thực hành tiêm thuốc đường dưới da, tiêm bắp và tiêm tĩnh mạch	Giảng viên thao tác mẫu, xem video, sinh viên thực hành và giám sát lẫn nhau	Đọc trước bài thực hành	- CLO2.1 - CLO2.2 - CLO3.1 - CLO4.1 - CLO4.3	-A1.1 -A3.2
7	Thực hành kỹ thuật truyền dịch	Giảng viên thao tác mẫu, xem video, sinh viên thực hành và giám sát lẫn nhau	Đọc trước bài thực hành	- CLO2.1 - CLO2.2 - CLO3.1 - CLO4.1 - CLO4.3	-A1.1 -A3.2

8	Thực hành kỹ thuật cho NB ăn bằng đường miệng và nuôi dưỡng qua ống thông dạ dày	Giảng viên thao tác mẫu, xem video, sinh viên thực hành và giám sát lẫn nhau	Đọc trước bài thực hành	- CLO2.1 - CLO2.2 - CLO3.1 - CLO4.1 - CLO4.3	-A1.1 -A3.2
9	Thực hành kỹ thuật lấy bệnh phẩm làm xét nghiệm	Giảng viên thao tác mẫu, xem video, sinh viên thực hành và giám sát lẫn nhau	Đọc trước bài thực hành	- CLO2.1 - CLO2.2 - CLO3.1 - CLO4.1 - CLO4.3	-A1.1 -A3.2
10	Thực hành kỹ thuật thụt tháo	Giảng viên thao tác mẫu, xem video, sinh viên thực hành và giám sát lẫn nhau	Đọc trước bài thực hành	- CLO2.1 - CLO2.2 - CLO3.1 - CLO4.1 - CLO4.3	-A1.1 -A3.2
11	Thực hành kỹ thuật thay băng, cắt chỉ, rửa vết thương	Giảng viên thao tác mẫu, xem video, sinh viên thực hành và giám sát lẫn nhau	Đọc trước bài thực hành	- CLO2.1 - CLO2.2 - CLO3.1 - CLO4.1 - CLO4.3	-A1.1 -A3.2
12	Kiểm tra	Kiểm tra tất cả các bài đã học			

8. Ngày phê duyệt:

9. Cấp phê duyệt:

Viện trưởng

Trưởng bộ môn

Giảng viên



PGS.TS. Cao Tiến Trung



TS. Lê Thế Tâm



BS. Nguyễn Thị Sương

Phụ lục 1: Ký hiệu về trình độ năng lực (TĐNL) và đối sánh với các thang phân loại
(Dùng cho xây dựng ma trận CDR CTĐT và xây dựng đề cương học phần)

KÝ HIỆU TĐNL		1	2	3	4	5
Mức độ thành thạo dựa vào hoạt động	Crawly, 2001	Có trải nghiệm qua hoặc gặp qua	Có thể tham gia vào và đóng góp	Có thể hiểu và giải thích	Có kỹ năng trong thực hành hoặc thực hiện	Có thể lãnh đạo hoặc đổi mới
	MIT	0.1 → 1.0	1.1 → 2.4	2.5 → 3.4	3.5 → 4.4	4.5 → 5.0
Lĩnh vực về nhận thức	Bloom, 1956	-----	- Biết	- Hiểu	- Áp dụng, - Phân tích	- Tổng hợp, - Đánh giá
	Anderson et al., 2001	-----	- Nhớ	- Hiểu	- Áp dụng, - Phân tích	- Đánh giá, - Sáng tạo
Lĩnh vực về tâm vận động	Simpson, 1972	- Nhận thức - Thiết lập	- Làm theo hướng dẫn	- Thuần thục	- Thành thạo kỹ năng phức tạp - Thích ứng	- Sáng chế
	Dave, 1975	- Bắt chước có quan sát	- Làm lại theo cấu trúc nội tâm	- Chính xác hóa hoạt động của cơ bắp	- Hoàn thiện thứ tự các hoạt động	- Sáng tạo kỹ năng, kỹ xảo mới
Lĩnh vực về cảm xúc	Krathwohl, Bloom & Masia, 1973	-----	- Tiếp nhận hiện tượng	- Phản ứng với hiện tượng	- Chấp nhận giá trị (Valuing)	- Tổ chức - Ứng xử